

ĐỀ THI HỌC KÌ I – ĐỀ SỐ 6

MÔN: SINH HỌC – LỚP 8

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

**Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết toàn bộ học kì I của chương trình sách giáo khoa Sinh học 8.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Sinh 8.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dàn trải tất cả các chương của học kì I – chương trình Sinh 8.

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Câu 1. Điền dấu X vào ô đúng hoặc sai trong bảng sau để xác định đúng đặc điểm của sự tiêu hoá trong khoang miệng:

Đặc điểm	Đúng	Sai
1. Biến đổi lý học là chủ yếu		
2. Lưỡi tham gia biến đổi hoá học thức ăn		
3. Có rất nhiều enzym tiêu hoá.		
4. Enzim tiêu hoá là amilaza.		
5. Chất được biến đổi hoá học là lipit.		
6. Protein không được biến đổi hoá học		
7. Enzim có tác dụng lên chất tinh bột (chín).		
8. Sản phẩm tạo ra từ biến đổi hoá học là các sản phẩm từ đường đơn		
9. Sản phẩm tạo ra là axit amin		
10. Có 3 loại răng tham gia biến đổi lý học.		
11. Độ pH phù hợp cho hoạt động của enzym là 7,2		
12. Sản phẩm tạo ra từ biến đổi hoá học là mantôzơ.		

Câu 2. Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

1. Các bệnh nào dễ truyền nhiễm qua đường tiêu hóa?

A. Bệnh SARS, bệnh lao phổi

B. Bệnh cúm, bệnh ho gà

C. Bệnh thương hàn, thổ tả, kiết lị. các bệnh về giun sán

D. Cúm, bệnh ho gà

2. Giúp tế bào trao đổi chất và điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào giữ vai trò quan trọng trong di truyền là:

A. Màng sinh chất.

B. Chất tế bào

C. Nhân tế bào.

D. Câu A và C đúng.

**I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)****Câu 1.**

Những câu đúng: 1,4,6, 7, 10, 11, 12. Những câu sai: 2, 3, 5, 8, 9.

Câu 2.

1	2	3	4
C	D	C	D

II. TỰ LUẬN: (5 điểm)**Câu 1.**

Hệ cơ quan	Chức năng của hệ cơ quan
Hệ vận động	Giúp cơ thể di chuyển trong không gian, thực hiện được các động tác lao động.
Hệ tiêu hoá	Biến đổi thức ăn thành những chất dinh dưỡng nuôi cơ thể và thải chất bã ra ngoài.
Hệ tuần hoàn	Vận chuyển các chất dinh dưỡng, ôxi và các hoocmôn đến từng tế bào và vận chuyển chất thải, CO ₂ để đưa ra ngoài cơ thể.
Hệ hô hấp	Đưa O ₂ từ không khí vào phổi và thải CO ₂ ra ngoài
Hệ bài tiết	Lọc từ máu những chất thừa có hại cho cơ thể để thải ra ngoài.
Hệ thần kinh	Điều khiển, điều hòa và phối hợp hoạt động của các cơ quan trong cơ thể.

Câu 2.

Hệ tiêu hoá gồm ống tiêu hoá và tuyến tiêu hóa

- Ống tiêu hoá gồm: khoang miệng, hầu, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già, hậu môn.
- Tuyến tiêu hoá: nước bọt, gan, tụy, dịch vị, dịch ruột.

Ruột non là cơ quan quan trọng nhất vì:

- Thức ăn xuống đến ruột non được biến đổi về mặt hoá học là chủ yếu.
- Ở ruột non nhờ có các tuyến tiêu hoá hỗ trợ như gan, tụy, các tuyến ruột nên ở ruột non có đủ các loại enzym phân giải, biến đổi hoàn toàn các phân tử phức tạp của thức ăn (gluxit, lipit, prôtêin) mà các phần trên ống tiêu hoá chưa biến đổi hoặc biến đổi chưa hoàn toàn.
- Đồng thời ruột non có cấu tạo phức tạp, đảm nhận chức năng hấp thụ chất dinh dưỡng, nước, muối khoáng.

Câu 3. Huyết áp trong tĩnh mạch rất nhỏ mà máu vận chuyển được qua tĩnh mạch về tim là vì ngoài huyết áp còn có:

- Co bóp của các cơ quanh thành mạch
- Sức hút của lồng ngực khi hít vào
- Sức hút của tâm nhĩ khi dẫn ra.
- Van 1 chiều